

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao chỉ tiêu 05 nội dung liên quan đến dịch vụ công trực tuyến  
trong 6 tháng cuối năm 2023 trên địa thị xã Hoài Nhơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Quyết định số 4510/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển đổi số năm 2023, định hướng đến năm 2025;*

*Căn cứ Quyết Định số 2679/QĐ-UBND ngày 20/07/2023 của UBND tỉnh Bình Định Về việc giao chỉ tiêu 05 nội dung liên quan đến dịch vụ công trực tuyến trong 6 tháng cuối năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết Định số 4551/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của UBND thị xã Hoài Nhơn về việc giao chỉ tiêu thực hiện trên lĩnh vực dịch vụ công năm 2023;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thị xã.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao chỉ tiêu 05 nội dung liên quan đến dịch vụ công trực tuyến trong 6 tháng cuối năm 2023 cho các cơ quan, địa phương trên địa bàn thị xã tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường khẩn trương triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã nếu không hoàn thành chỉ tiêu được giao.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thị xã thường xuyên theo dõi, quản lý, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; định kỳ hằng tháng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã và công khai tình hình, kết quả thực hiện của các cơ quan, địa phương.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thị xã, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT Thị ủy, TT HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- CCT KV Hoài Nhơn - Hoài Ân – An Lão;
- Bưu điện Hoài Nhơn,
- Chi nhánh VP ĐKĐĐ Hoài Nhơn,
- LĐ, CV VP;
- Bộ phận một cửa thị xã;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Chung**

**Phụ lục**  
**Chỉ tiêu 05 nội dung liên quan đến dịch vụ công trực tuyến giao các cơ quan, địa phương**  
**trong 6 tháng cuối năm 2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Hoài Nhơn

STT	Cơ quan, đơn vị	Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong 6 tháng đầu năm 2023	(i)		(ii)		(iii)		(iv)		(v)	
			Tỷ lệ “Hồ sơ trực tuyến” (Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ quy định tỷ lệ 50%) thị xã giao năm 2023: cấp huyện 25%, cấp xã 70%		Tỷ lệ “Thanh toán trực tuyến” (Kế hoạch CCHC năm 2023 của tỉnh quy định tỷ lệ 35%). Thị xã giao năm 2023: cấp huyện 60%, cấp xã 55% đến 60%		Tỷ lệ “Số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính” (Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 quy định tỷ lệ 70%)		Tỷ lệ “Cấp kết quả điện tử” (số hóa kết quả) (Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ quy định tỷ lệ 100%)		Tỷ lệ “Khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính” (Đề án 06 quy định tỷ lệ 100%)	
			Kết quả 6 tháng đầu năm 2023	Chỉ tiêu 6 tháng cuối năm 2023 (tỉnh giao cấp huyện 60%, cấp xã 63%)	Kết quả 6 tháng đầu năm 2023	Chỉ tiêu 6 tháng cuối năm 2023	Kết quả 6 tháng đầu năm 2023	Chỉ tiêu 6 tháng cuối năm 2023	Kết quả 6 tháng đầu năm 2023	Chỉ tiêu 6 tháng cuối năm 2023	Kết quả 6 tháng đầu năm 2023	Chỉ tiêu 6 tháng cuối năm 2023
<b>I</b>	<b>CẤP HUYỆN</b>											
1	Bộ phận một cửa thị xã	10.741	19,8%	60%	66,9%	67%	36,6%	80%			75%	100%
2	Các cơ quan chuyên môn thị xã								68,9%	100%		
<b>II</b>	<b>CẤP XÃ</b>											
1	UBND phường Bồng Sơn	1.087	61,72%	70%	68,89%	69%	83,7%	84%	46,4%	100%	100%	100%
2	UBND phường Hoài Đức	845	93,33%	93%	87,11%	88%	93,3%	94%	93,6%	100%	100%	100%
3	UBND phường Hoài Hào	755	75,97%	76%	78,29%	79%	99,9%	99,9%	63,5%	100%	100%	100%
4	UBND phường Hoài Hương	1.297	37,01%	70%	31,67%	60%	23,9%	75%	36,1%	100%	61%	100%
5	UBND phường Hoài Tân	1.572	53,40%	70%	96,38%	97%	36,3%	75%	43,2%	100%	55,6%	100%
6	UBND phường Hoài Thanh	756	63,94%	70%	63,05%	64%	61,9%	75%	59,3%	100%	99%	100%

STT	Cơ quan, đơn vị	Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong 6 tháng đầu năm 2023	(i)		(ii)		(iii)		(iv)		(v)	
			Tỷ lệ “Hồ sơ trực tuyến” (Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ quy định tỷ lệ 50%) thị xã giao năm 2023: cấp huyện 25%, cấp xã 70%		Tỷ lệ “Thanh toán trực tuyến” (Kế hoạch CCHC năm 2023 của tỉnh quy định tỷ lệ 35%). Thị xã giao năm 2023: cấp huyện 60%, cấp xã 55% đến 60%		Tỷ lệ “Số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính” (Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 quy định tỷ lệ 70%)		Tỷ lệ “Cấp kết quả điện tử” (số hóa kết quả) (Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ quy định tỷ lệ 100%)		Tỷ lệ “Khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính” (Đề án 06 quy định tỷ lệ 100%)	
			Kết quả 6 tháng đầu năm 2023	Chỉ tiêu 6 tháng cuối năm 2023 (tỉnh giao cấp huyện 60%, cấp xã 63%)	Kết quả 6 tháng đầu năm 2023	Chỉ tiêu 6 tháng cuối năm 2023	Kết quả 6 tháng đầu năm 2023	Chỉ tiêu 6 tháng cuối năm 2023	Kết quả 6 tháng đầu năm 2023	Chỉ tiêu 6 tháng cuối năm 2023	Kết quả 6 tháng đầu năm 2023	Chỉ tiêu 6 tháng cuối năm 2023
7	UBND phường Hoài Thanh Tây	1.519	52,02%	70%	34,41%	60%	52%	75%	71,4%	100%	40,1%	100%
8	UBND phường Hoài Xuân	765	52,79%	70%	44,65%	60%	50,1%	75%	57,8%	100%	76,5%	100%
9	UBND phường Tam Quan	822	91,82%	92%	92,47%	93%	93%	93%	96,5%	100%	100%	100%
10	UBND phường Tam Quan Bắc	642	75,32%	76%	69,21%	70%	53,3%	75%	71,5%	100%	78,5%	100%
11	UBND phường Tam Quan Nam	826	79,38%	80%	69,48%	70%	79,6%	80%	79,2%	100%	69,9%	100%
12	UBND xã Hoài Châu	726	87,41%	88%	74,05%	74%	75,9%	76%	63,6%	100%	63,1%	100%
13	UBND xã Hoài Châu Bắc	730	71,27%	72%	84,36%	85%	71,5%	75%	67,4%	100%	70,3%	100%
14	UBND xã Hoài Hải	610	45,54%	70%	88,63%	89%	71,9%	75%	31,1%	100%	81,2%	100%
15	UBND xã Hoài Mỹ	653	77,62%	78%	79,85%	80%	74%	75%	66,9%	100%	60%	100%
16	UBND xã Hoài Phú	549	71,00%	71%	50,78%	60%	98,5%	98,5%	26,2%	100%	88,9%	100%
17	UBND xã Hoài Sơn	818	90,93%	91%	87,63%	88%	100%	100%	73,8%	100%	100%	100%